

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 112/2025/HS-PT
Ngày: 13/11/2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Phương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Doanh;
Ông Dương Văn Bản.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Oanh, Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 102/2025/TLPT-HS ngày 13/10/2025, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2025/HS-ST ngày 09/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo: Hoàng Văn B, tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/7/1989 tại tỉnh Thái Nguyên; nơi cư trú: Xóm L, xã P (trước đây là thị trấn G, huyện P), tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Sán Chí; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức H, sinh năm 1954 và con bà Phương Thị H1, sinh năm 1957; có vợ là Chu Thị T, sinh năm 1998; có 02 con, con lớn sinh năm 2023, con nhỏ sinh năm 2025. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương (trước đó không bị tạm giữ, tạm giam). Có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác, không liên quan đến kháng cáo, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 43 phút ngày 25/12/2024, [Hoàng Văn B](#) có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125I, biển kiểm soát 20E1-332.35 chở theo anh [Trần Xuân D](#), sinh năm 1989, nơi cư trú: [Xóm L, xã P, tỉnh Thái Nguyên đi trên đường D](#), hướng đi từ ngã ba [M](#) đi ngã tư [T](#). Khi đi đến đoạn đường thuộc [tổ E, phường Q, tỉnh Thái Nguyên](#), xe mô tô do [B](#) điều khiển đi đến phần đường dành cho người đi bộ thì xảy ra đâm va với ông [Phan Văn L](#) đang đi bộ trên phần đường dành cho người đi bộ, khiến ông [L](#) ngã đập người xuống đường bị thương. Sau tai nạn, [B](#) cùng anh [D](#) và quần chúng nhân dân đưa ông [L](#) đi Bệnh viện cấp cứu và báo cơ quan Công an giải quyết theo quy định. Hậu quả: Ông [L](#) bị chấn thương sọ não, tụ máu khí dưới màng cứng bán cầu não hai bên, xuất huyết dưới nhện, vỡ phức tạp xương chẩm, xương thái dương, xương đỉnh hai bên, chấn thương ngực kín, gãy cung xương sườn 5,7 bên trái. Sau khi cấp cứu và điều trị tại [Bệnh viện T1](#) từ ngày 25/12/2024 đến trưa ngày 05/3/2025, do không còn khả năng cứu chữa, Bệnh viện bàn giao ông [L](#) cho gia đình. Đến 22 giờ 53 phút ngày 05/3/2025 ông [L](#) tử vong. Ngày 07/3/2025, gia đình làm thủ tục hỏa thiêu và an táng tại [nghĩa trang D2](#). Sau khi sự việc xảy ra, gia đình không báo cho cơ quan Công an đến làm việc, nên Cơ quan điều tra không tiến hành tổ chức khám nghiệm tử thi được.

Biên bản khám nghiệm, biên bản xác định hiện trường thể hiện: Hiện trường được xác định tại đoạn [đường D thuộc tổ E, phường Q, tỉnh Thái Nguyên](#). Đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa rộng 14m có vạch sơn kép liền màu vàng chia đường thành 2 làn xe chạy ngược chiều nhau. Khu vực xảy ra tai nạn, có lắp đặt biển báo hiệu đường bộ 423b. Thống nhất lấy mốc chuẩn cho hiện trường là cột điện số 24 bên phải đường làm mốc cố định và lấy mép đường bên phải theo hướng ngã ba [M](#) đi ngã tư [T](#) làm mép chuẩn để đo đạc. Sử dụng phương pháp đo hình chiếu vuông góc vị trí xác định được với mép chuẩn để đo đạc. Xác định các vị trí như sau: Ký hiệu (1) là vị trí xe mô tô BKS 20E1-332.35 khi đâm va với ông [Phan Văn L](#) đầu xe hướng ngã tư [T](#), đuôi xe hướng ngã ba [M](#) Đo từ tâm trục bánh sau của (1) chiều vuông góc với mép chuẩn đến mốc cố định là 11,75m; đo vuông góc từ tâm trục bánh sau của (1) và tâm trục bánh trước của (1) đến mép chuẩn lần lượt là 1,15m và 1,25m. Ký hiệu (2) là vùng máu nơi ông [L](#) bị ngã nằm xuống. Đo từ (2) đến vị trí vuông góc với mép chuẩn là 2,9m. Đo từ tâm trục bánh trước của (1) đến điểm chiếu vuông góc với mép chuẩn của (2) là 9,65m.

Kết luận khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 20E1 -332.35 thể hiện: Ốp nhựa giữ cụm đèn chiếu sáng góc bên phải bị vỡ nứt, KT 8x3cm. Cụm đèn báo rẽ bên phải bị gãy khớp nối KT 40x22cm. Cánh yếm bên phải bị vỡ gãy khớp nối bung bật khỏi vị trí ban đầu KT 65x18cm.

Kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số 01/KLTTTHS -TTPY ngày 28/3/2025 của Trung tâm pháp y - [Sở y tế tỉnh T](#) kết luận: “1. Các kết luận chính: Võ phức tạp xương chẩm, xương thái dương, xương đỉnh 2 bên, đưng giập tụ máu đa ổ nhu mô não thùy trán hai bên và thùy chẩm phải, tụ máu – tụ khí dưới màng cứng, xuất huyết dưới nhện đã phẫu thuật, gãy cung bên xương sườn 5,7 trái, tổn thương nhu mô phổi, tổn thương màng phổi.

2. Kết luận nguyên nhân chết của ông [Phan Văn L](#): Do không mổ tử thi nên không có cơ sở chính để xác định nguyên nhân chết, tuy nhiên sau khi nghiên cứu hồ sơ tài liệu do cơ quan trung cầu giám định cung cấp cho phép nhận định kết luận: Do đa chấn thương, chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong”.

Kết luận định giá tài sản: Giá trị thiệt hại đối với những hư hỏng trên xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125I, biển số 20E1 -332.35 là 679.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Biên bản kiểm tra dữ liệu điện tử thu thập được, thể hiện: Thời gian trong Video hiển thị từ 19 giờ 43 phút 11 giây đến 19 giờ 43 phút 43 giây ngày 25/12/2024: [Hoàng Văn B](#) và anh [Trần Xuân D](#) xác định hình ảnh người đàn ông đang đứng quay lưng vào nhà [số C](#), mặt hướng ra [đường D](#) là ông [Phan Văn L](#), ông [L](#) đi bộ bước từ vỉa hè đi xuống mặt [đường D](#) sau đó lại bước từ dưới mặt [đường D](#) quay lại và đứng trên vỉa hè, ông [L](#) tiếp tục đi bộ từ vỉa hè xuống mặt [đường D](#), xe mô tô BKS 20E1 -332.35 do [B](#) điều khiển xuất hiện đi từ hướng bên phải sang bên trái khuôn hình đâm va vào người ông [L](#) đang đi bộ trên đường.

Biên bản đo nồng độ cồn hồi 22 giờ 14 phút ngày 25/12/2024 đối với [Hoàng Văn B](#) là: 0,000mg/L; kết quả xét nghiệm nước tiểu ngày 26/12/2024 của [Hoàng Văn B](#) âm tính với ma túy.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, [Hoàng Văn B](#) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, dữ liệu điện tử.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2025/HS-ST ngày 09/09/2025, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên đã xét xử bị cáo [Hoàng Văn B](#) về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (BLHS). Xử phạt bị cáo [Hoàng Văn B](#) 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành Bản án. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/9/2025 bị cáo [Hoàng Văn B](#) kháng cáo xin cải tạo tại địa phương. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm, xử phạt bị cáo 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cân nhắc nội dung vụ án, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo [Hoàng Văn B](#) gửi trong thời hạn và đúng theo quy định của pháp luật, nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 43 phút ngày 25/12/2024, [Hoàng Văn B](#) có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH125I, biển kiểm soát 20E1 -332.35 chở anh [Trần Xuân D](#) đi trên [đường D](#) theo hướng ngã ba [M](#) đi ngã tư [T](#). Khi đi đến đoạn đường thuộc [tổ E, phường Q, tỉnh Thái Nguyên](#), đã đâm va vào phía sau hông bên trái của ông [Phan Văn L](#) đang đi bộ trên đường dành cho người đi bộ. Hậu quả, ông [L](#) ngã đập người xuống đường bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị từ ngày 25/12/2024 đến ngày 05/3/2025 thì tử vong. Phần dân sự trong vụ án đã giải quyết xong. Nguyên nhân xảy ra tai nạn, là do lỗi của bị cáo [B](#) điều khiển xe trong điều kiện trời tối không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ đã vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (nay là điểm a khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024) và khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT -BGTVT ngày 29/8/2019 của [Bộ G](#).

Hành vi trên của bị cáo bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin cải tạo tại địa phương của bị cáo:

Bị cáo [Hoàng Văn B](#) có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã trực tiếp đưa bị hại đi cấp cứu, tự nguyện bồi thường, khắc phục toàn bộ hậu quả cho bị hại. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã cho bị cáo được

hưởng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo nộp thêm tài liệu xác nhận bố đẻ bị cáo là ông [Hoàng Đức H](#) là quân nhân tham gia kháng chiến, được hưởng chế độ phục viên. Bị cáo có hai con còn nhỏ, vợ mới sinh con, bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

HĐXX xét thấy, trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và được đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, lỗi của bị cáo trong vụ án là lỗi vô ý. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, do đó không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội vẫn đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, nên cần chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, để bị cáo có cơ hội lao động, chăm sóc gia đình.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ, nên được HĐXX xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Hoàng Văn B](#). Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2025/HS-ST ngày 09/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 – Thái Nguyên.

1. Tuyên bố bị cáo [Hoàng Văn B](#) phạm tội “ *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo [Hoàng Văn B](#) 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho [Ủy ban nhân dân xã P](#), tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người

được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của Bản án trước và tổng hợp với hình phạt của Bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo [Hoàng Văn B](#) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- TAND khu vực 1;
- VKSND khu vực 1;
- Phòng THADS khu vực 1;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khánh Phương